**PHỤ LỤC III-2**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN HỘ KINH DOANH**\_\_\_\_\_\_\_\_\_Số: ……….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*……, ngày … tháng … năm ……* |

**THÔNG BÁO**

**Về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh**

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch ………………….1

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*): ………………………………………………………

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế: ………………………………………………………………..

Mã số đăng ký hộ kinh doanh: ……………………………………………………………………

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh: ……………………………………………………………………..

Điện thoại (*nếu có*): …………………………. Fax (*nếu có*): …………………………………….

Email (*nếu có*): ………………………………. Website (*nếu có*): ……………………………….

**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh như sau:**

(*Hộ kinh doanh chọn và kê khai vào trang tương ứng với nội dung đăng ký thay đổi*)

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN HỘ KINH DOANH

Tên hộ kinh doanh sau khi thay đổi (*ghi bằng chữ in hoa*):

………………………………………………………………………………………………………...

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ HỘ KINH DOANH

**Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh sau khi thay đổi:**

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: ………………………………………..

Xã/Phường/Thị trấn: ………………………………………………………………………………..

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: ………………………………………………………

Tỉnh/Thành phố: …………………………………………………………………………………….

Điện thoại (*nếu có*): …………………………. Fax (*nếu có*): …………………………………….

Email (*nếu có*): ………………………………. Website (*nếu có*): ……………………………….

 Đồng thời thay đổi địa chỉ nhận thông báo thuế (*Đánh dấu X vào ô vuông nếu hộ kinh doanh thay đổi địa chỉ nhận thông báo thuế tương ứng với địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh*).

Hộ kinh doanh cam kết trụ sở hộ kinh doanh thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hộ kinh doanh và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI THÀNH VIÊN HỘ GIA ĐÌNH THAM GIA HỘ KINH DOANH

Danh sách các thành viên hộ gia đình tham gia hộ kinh doanh sau khi thay đổi:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ tên | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Địa chỉ thường trú | Địa chỉ liên lạc | Số, ngày cấp, cơ quan cấp CCCD/CMND | Chữ ký |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
|   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN KINH DOANH

Vốn kinh doanh đã đăng ký (*bằng số, bằng chữ, VNĐ*): ………………………………………

Vốn kinh doanh sau khi thay đổi (*bằng số, bằng chữ, VNĐ*): …………………………………

Thời điểm thay đổi vốn: ……………………………………………………………………………

Hình thức tăng, giảm vốn: …………………………………………………………………………

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH2

**1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau** (*kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh thông báo bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh*):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung | Mã ngành3 | Ngành, nghề kinh doanh chính(*Trường hợp một trong các ngành, nghề kinh doanh được bổ sung là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X vào ô này*) |
|   |   |   |   |

**2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau** (*kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh thông báo bỏ ngành, nghề kinh doanh khỏi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh*):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký | Mã ngành4 | Ngành, nghề kinh doanh chính(*Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được bỏ là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X vào ô này*) |
|   |   |   |   |

**3. Sửa đổi ngành, nghề kinh doanh chính5** (*kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh chọn một trong các ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh làm ngành, nghề kinh doanh chính và trong trường hợp thay đổi nội dung chi tiết của ngành, nghề kinh doanh chính*):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh | Mã ngành |
|   |   |   |

***Lưu ý:*** Trường hợp hộ kinh doanh thay đổi ngành, nghề kinh doanh từ ngành này sang ngành khác, hộ kinh doanh kê khai đồng thời tại mục 1, 2 nêu trên, cụ thể như sau: kê khai ngành, nghề kinh doanh được bổ sung tại mục 1; kê khai ngành, nghề kinh doanh được bỏ tại mục 2.

THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ

1. Đăng ký bổ sung, thay đổi các chỉ tiêu đăng ký thuế như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Chỉ tiêu | Thông tin đăng ký cũ | Thông tin đăng ký mới |
| - Chỉ tiêu 5.1: Địa chỉ nhận thông báo thuế trên tờ khai Phụ lục III-1- … |   |   |

2. Đăng ký địa điểm kinh doanh (*Đối với trường hợp phát sinh thêm địa điểm kinh doanh*):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên địa điểm kinh doanh | Địa chỉ kinh doanh | Ngày bắt đầu hoạt động |
| Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ ấp/thôn | Phường/ xã | Quận/ huyện | Tỉnh/ thành phố |   |
|   |   |   |   |   |   |   |
|   |   |   |   |   |   |   |
|   |   |   |   |   |   |   |

THÔNG BÁO BỔ SUNG, CẬP NHẬT THÔNG TIN ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Hộ kinh doanh bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hộ kinh doanh như sau:

………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

Tôi cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **CHỦ HỘ KINH DOANH***(Ký và ghi họ tên)6* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 - Trường hợp hộ kinh doanh thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh theo quy định tại khoản 4 Điều 90 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thì ghi tên Phòng Tài chính - Kế hoạch nơi hộ kinh doanh dự định đặt địa chỉ trụ sở mới.

- Các trường hợp hộ kinh doanh thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh còn lại theo quy định tại Điều 90 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thì ghi tên Phòng Tài chính - Kế hoạch nơi hộ kinh doanh đã đăng ký.

2 - Hộ kinh doanh có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;

- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, hộ kinh doanh chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Luật Đầu tư.

3, 4 Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với ngành, nghề kinh doanh chính. Đối với các ngành, nghề kinh doanh khác, hộ kinh doanh được ghi tự do (free text) và không cần ghi mã ngành cấp bốn.

5 Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

6 Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.